

# **Đề cương ôn tập cuối kì 2 Văn 10 sách Kết nối tri thức với cuộc sống**

## **I. Về cấu trúc bài kiểm tra**

Đề kiểm tra bao gồm 2 phần

- Phần I. Đọc hiểu văn bản ngoài SGK (6,0 điểm)

+ TNKQ: (3,5 đ) gồm 7 câu hỏi.

+ Tự luận: (1,5 đ) gồm 3 câu hỏi.

- Phần II. Làm văn (4,0 điểm)

+ Kiểu bài nghị luận về một tác phẩm thơ

## **II. Về thời gian làm bài**

Thời gian làm bài là 90 phút

## **III. Trọng tâm kiến thức ôn tập để kiểm tra**

- Đọc hiểu được văn bản nghị luận (văn học và xã hội)

+ Nhận biết được nội dung, mối quan hệ, cách sắp xếp của luận đề, luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng tiêu biểu và vai trò của các yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận. Xác định được mục đích, quan điểm của người viết và ý nghĩa, tác động của văn bản đối với bản thân.

+ Nhận biết và phân tích đặc tính mạch lạc, tính liên kết của đoạn văn và văn bản. Từ đó nhận biết và sửa lỗi về mạch lạc, liên kết trong đoạn văn và văn bản

+ Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá nội dung và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm văn học.

- Nắm chắc những đặc điểm về hình thức thể loại của thể thơ tự do

+ Biết vận dụng những kiến thức về bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội, tác giả, thể loại, những kiến thức về tiếng Việt, các biện pháp tu từ vv... đã được học để cảm nhận, đánh giá một văn bản thơ

+ Nhận biết, đánh giá được giá trị thẩm mỹ của các yếu tố hình thức( nhân vật trữ tình, hình ảnh, từ ngữ, vần, nhịp...) và nội dung( cảm hứng chủ đạo, chủ đề...) trong bài thơ trữ tình( thể thơ tự do)

+ Biết lập dàn ý và viết bài văn nghị luận phân tích, cảm nhận, đánh giá về một tác phẩm thơ thông qua các yếu tố hình thức và nội dung trong bài thơ trữ tình( thể thơ tự do) viết về đề tài quê hương, đất nước.

- Biết quý trọng giá trị của cuộc sống, cảm nhận được những tình cảm tốt đẹp. Biết rút ra được những thông điệp, bài học bổ ích cho bản thân và xã hội: Yêu quý, tự hào, có trách nhiệm với quê hương, đất nước; trân trọng, biết ơn các thế hệ đi trước.

- Giữ gìn và phát huy những giá trị nhân văn cao đẹp (yêu thương, chia sẻ, cảm thông...) trân trọng và yêu thích khám phá vẻ đẹp của tác phẩm văn học.

#### **IV. Đề thi minh họa cuối kì 2 Văn 10**

##### **Phần 1: Đọc hiểu (6 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

...Tôi vội vàng nhét vào trong chiếc túi cặp dưỡng nhọ nhem của chị một chiếc phong bì niêm rất cẩn thận. Suốt buổi trưa, tôi đã mượn giấy bút biên cho Nguyệt lá thư đầu tiên.

Ra đến rừng vắng lẽ, tôi chưa về chỗ giấu xe vội mà men ra bờ sông ngoài cầu. Con sông miền Tây in đầy bóng núi xanh thẫm, hai bên bờ cỏ lau chen với hố bom. Chiếc cầu bị cắt làm đôi như một nhát rìu phang rất ngọt. Ba nhịp phía bên này đổ sập xuống, những phiến đá xanh lớn rơi ngổn ngang dưới lòng sông, chỉ còn hai hàng trụ đứng trơ vơ giữa trời. Tôi đứng bên bờ sông, giữa cảnh một chiếc cầu đổ và lại tự hỏi: Qua bấy nhiêu năm tháng sống giữa bom đạn và cảnh tàn phá những cái quý giá do chính bàn tay mình xây dựng nên, vậy mà Nguyệt vẫn không quên tôi sao? Trong tâm hồn người con gái nhỏ bé, tình yêu và niềm tin mãnh liệt vào cuộc sống, cái sợi chỉ xanh óng ánh ấy, bao nhiêu bom đạn giội xuống cũng không hề đứt, không thể nào tàn phá nổi ư?

(Trích Mảnh trăng cuối rừng , Nguyễn Minh Châu - Truyện ngắn,

NXB Văn học, Hà Nội, 2003, tr. 62)

**Câu 1 (1,0 điểm):** Xác định ngôi kể và phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên.

**Câu 2 (1,0 điểm):** Trong đoạn trích, tác giả đã chọn những chi tiết nào để tả về cầu?

**Câu 3 (1,0 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Trong tâm hồn người con gái nhỏ bé, tình yêu và niềm tin mãnh liệt vào cuộc sống, cái sợi chỉ xanh óng ánh ấy, bao nhiêu bom đạn giội xuống cũng không hề đứt, không thể nào tán phá nổi ư?”

**Câu 4 (1,0 điểm):** Tư tưởng của nhà văn thể hiện qua đoạn trích trên là gì?

**Câu 5 (2,0 điểm):** Anh/chị hãy viết đoạn văn ngắn nhận xét quan niệm về con người của tác giả qua đoạn trích trên.

## Phần 2: Viết (4 điểm)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận xã hội về cách ứng xử trên không gian mạng.

## HƯỚNG DẪN CHẤM

### Phần 1: Đọc hiểu (6 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
<b>Câu 1</b>	- Ngôi kể: ngôi thứ nhất. - Phương thức biểu đạt: tự sự	1,0 điểm
<b>Câu 2</b>	Trong đoạn trích, tác giả đã chọn những chi tiết để tả cây cầu: “Chiếc cầu bị cắt làm đôi như một nhát rìu phang rất ngọt. Ba nhịp phía bên này đổ sập xuống, những phiến đá xanh lớn rơi ngổn ngang dưới lòng sông, chỉ còn hai hàng trụ đứng trơ vơ giữa trời.”, “cảnh một chiếc cầu đổ”.	1,0 điểm
<b>Câu 3</b>	- Biện pháp tu từ ẩn dụ. - Tác dụng: thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, sức mạnh tình yêu, niềm tin vào cuộc sống của người con gái. Tác giả sử dụng biện pháp này nhằm tăng sức gợi hình gợi cảm giúp câu văn thêm sinh động, hấp dẫn và lôi cuốn người đọc.	1,0 điểm

<b>Câu 4</b>	Tư tưởng của nhà văn thể hiện qua đoạn trích: ca ngợi, đề cao vẻ đẹp tâm hồn của người con gái, sức mạnh ý chí, nghị lực, niềm tin vào sự sống bất diệt.	1,0 điểm
<b>Câu 5</b>	<p>HS nhận xét quan niệm về con người của tác giả qua đoạn trích.</p> <p>+ Đảm bảo yêu cầu hình thức: đoạn văn.</p> <p>+ Đảm bảo yêu cầu nội dung.</p> <p>Gợi ý: quan niệm nghệ thuật về con người trong đoạn trích: con người thời chiến mang theo vẻ đẹp anh hùng. Vẻ đẹp của họ là vẻ đẹp lãng mạn, là sự hòa nhập giữa cái tôi với cái ta cộng đồng. Cái tôi riêng chung ấy chính là quan niệm nghệ thuật của con người thời chiến.</p>	2,0 điểm

**Phần 2: Viết (4 điểm)**

<b>Câu</b>	<b>Đáp án</b>	<b>Điểm</b>
	<p><b>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</b></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25 điểm
	<p><b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</b></p> <p>Cách ứng xử trên không gian mạng.</p>	0,25 điểm

	<p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</b></p> <p>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:</p> <p><b>1. Mở bài</b></p> <p>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: ứng xử trên mạng xã hội</p> <p><b>2. Thân bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm: Mạng xã hội là một nền tảng trực tuyến với nhiều chức năng khác nhau, mọi người có thể dễ dàng kết nối tại bất kỳ nơi nào bằng phương tiện điện tử như điện thoại, máy tính.</li> <li>- Thực trạng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Theo làn sóng công nghệ 4.0, mạng xã hội ngày càng phát triển mạnh mẽ và phổ biến với tất cả mọi người.</li> <li>+ Tại Việt Nam, hầu hết mọi người đều sử dụng ít nhất 1 mạng xã hội, ví dụ Facebook, Zalo, Instagram, ...</li> <li>+ Trên mạng xã hội, mỗi người lại có cách nhìn, cách cư xử khác nhau, có thể là lịch sự, có thể khiếm nhã thậm chí khiếm nhã. Nghiêm trọng hơn, hiện tượng bạo lực trên mạng xã hội xuất hiện và gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng.</li> </ul> </li> <li>- Nguyên nhân <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ quan: Do ý thức của một bộ phận chưa tốt, suy nghĩ nông cạn, thường xuyên công kích, nói xấu người khác trên mạng xã hội.</li> <li>+ Khách quan: do sự kiểm duyệt chưa thật sự chặt chẽ của nhà mạng, công ty chịu trách nhiệm với mạng xã hội, hành lang pháp lý còn thiếu sót, giáo dục chưa thật</li> </ul> </li> </ul>	<p>2,5 điểm</p>
--	--	-----------------



	<p><b>d. Chính tả, ngữ pháp</b></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	
	<p><b>e. Sáng tạo</b></p> <p>- Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	